

Số: 11/2022/QĐST-HNGĐ

Ngọc Hôi, ngày 30 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI, TỈNH KON TUM

Căn cứ Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 80/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 9 năm 2022, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con chung*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Chị Phạm Thị Đ, sinh năm 1983;

+ Anh Đặng Minh T, sinh năm 1972;

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã P, huyện N, tỉnh Kon Tum.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22-9-2022, những người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Phạm Thị Đ và anh Đặng Minh T đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau về các vấn đề như sau:

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Đ và anh Đặng Minh T thuận tình ly hôn.

[3] Về con chung: Anh chị có hai con chung gồm Cháu Đặng Thị Phương T, sinh ngày 23-12-2007; cháu Đặng Trung H, sinh ngày 04-9-2012. Khi ly hôn anh T và chị Đ thỏa thuận: Giao cả 02 con chung cho chị Phạm Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và tự lập được; anh Đặng Minh T cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000đồng/tháng/2 cháu (Mỗi cháu

1.000.000đ). Thời gian cấp dưỡng: Từ ngày 01/10/2022 cho đến khi con đủ 18 tuổi, tự lập được.

[4] Về tiền lãi chậm thi hành án: Kể từ ngày đến hạn cấp dưỡng nuôi con, nếu anh Thái không trả đủ số tiền cấp dưỡng nêu trên thì phải trả lãi đối với tiền lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất chậm trả theo thỏa thuận của các bên đương sự là 20%/năm.

[5] Về tài sản chung, công nợ: Chị Phạm Thị Đ và anh Đặng Minh T không yêu cầu Tòa giải quyết.

[6] Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Anh Đặng Minh T nhận nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Đ và anh Đặng Minh T.

- Về con chung: chị Phạm Thị Đ và anh Đặng Minh T có hai con chung:

+ Cháu Đặng Thị Phương T, sinh ngày 23-12-2007;

+ Cháu Đặng Trung H, sinh ngày 04-9-2012;

Khi ly hôn anh T và chị Đ thỏa thuận: Giao cả 02 con chung cho chị Phạm Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và tự lập được; anh Đặng Minh T cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000đồng/tháng/2 cháu. (Mỗi cháu 1.000.000đ/tháng). Thời gian cấp dưỡng: Từ ngày 01/10/2022 cho đến khi con đủ 18 tuổi, tự lập được.

Về tiền lãi chậm thi hành án: Kể từ ngày đến hạn cấp dưỡng nuôi con, nếu anh Thái không trả đủ số tiền cấp dưỡng nêu trên thì phải trả lãi đối với tiền lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất chậm trả theo thỏa thuận của các bên đương sự là 20%/năm.

Sau khi ly hôn, việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung, công nợ: chị Phạm Thị Đ và anh Đặng Minh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Anh Đặng Minh T tự nguyện chịu toàn bộ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền anh Đặng Minh T đã nộp tạm ứng lệ phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: AA/2021/0002860 ngày 19/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. Anh Đặng Minh T đã nộp đủ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hồi;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- UBND xã Pờ Y, Ngọc Hồi, t. Kon Tum;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hồi;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hành